

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

Dự án Điểm định canh, định cư tập trung thôn Nước Nẻ

(nay là thôn Nước Y), xã Ba Vinh, huyện Ba Tư

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 10480
	Ngày: 14/11/18
	Chuyên:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình xây dựng Điểm định canh, định cư tập trung thôn Nước Nẻ (nay là thôn Nước Y), xã Ba Vinh, huyện Ba Tư;

Căn cứ Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và tổng dự toán công trình xây dựng Điểm định canh, định cư tập trung thôn Nước Nẻ (nay là thôn Nước Y), xã Ba Vinh, huyện Ba Tư;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 627/TTr-BDT ngày 24/9/2018 và đề xuất của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 3463/SXD-QLXD ngày 01/11/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh nội dung khoản 12, 14 Điều 1 Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 và Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh nội dung khoản 12, 14 Điều 1 Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh:

a) Khoản 12: Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Trung ương (7.538.394.000 đồng) và vốn ngân sách tỉnh (2.747.546.000 đồng).

b) Khoản 14: Thời gian thực hiện dự án: Năm 2016-2018.

2. Điều chỉnh nội dung khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh:

Tổng dự toán điều chỉnh: **10.285.940.000 đồng** (*Bằng chữ: Mười tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	7.179.024.000 đồng
- Chi phí thiết bị:	99.291.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	149.621.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư XD:	663.061.000 đồng
- Chi phí khác:	443.480.000 đồng
- Chi bồi thường, GPMB:	1.751.463.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	0 đồng

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; các nội dung khác tại các Quyết định: số 1870/QĐ-UBND ngày 10/10/2016 và số 2443/QĐ-UBND ngày 14/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, thực hiện quản lý chặt chẽ kinh phí của dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt, sớm đưa dự án vào khai thác có hiệu quả.

- Thực hiện các nội dung kiến nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 3463/SXD-QLXD ngày 01/11/2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, TH, CNXD, CBTH;
- Lưu: VT, KT.toan192



Trần Ngọc Căng